

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/ HS-ST
Ngày: 11/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Dân;
2. Ông Ngô Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Vũ - Kiểm sát viên;

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thúc N, sinh năm 1975, tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp Phú An II, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T sinh năm 1949 và bà Mai Thị Nh sinh năm 1954; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là người lớn nhất trong gia đình; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh ngày 17/10/2019;

+ Tiền án, tiền sự: không;

+ Bị cáo Nguyễn Thúc N bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ 04/3/2021 cho đến nay. (có mặt)

** Bị hại:* Bà Cao Thị Bé T sinh năm 1968; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện T, An Giang.

** Người làm chứng:*

1. Chị Bùi Nữ, sinh năm 1989; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện T, An Giang.

2. Chị Nguyễn Trúc L, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện T, An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thúy N và Cao Bé T có mâu thuẫn với nhau từ trước trong việc tranh chấp đất đai. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 27/12/2020, N đang ngồi trên ghế đá trước quán Karaoke “Ngọc Toàn” do N làm chủ tại Ấp P, xã H, huyện T, An Giang, thì thấy Bé T điều khiển xe gắn máy biển số: 67AB - 052.77 chạy ngang qua theo hướng Lộ Tẻ - Tri Tôn để về nhà. Lúc này, N nhặt mảnh vỡ cà ràng (đất nung, có kích thước dài nhất 13 cm, rộng nhất 08 cm) gần nơi N ngồi cầm trên tay trái ném trúng trán bên trái của Bé T 01 cái gây thương tích, làm Bé T và xe ngã xuống đường. N tiếp tục dùng cây lau nhà bằng kim loại, dài khoảng 95 cm đập xe gắn máy biển số: 67AB - 052.77 của Bé T gây hư hỏng, Bé T bỏ chạy về nhà và được gia đình đưa đi điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Châu Thành. Sau đó, Bé T đến Công an xã Bình Hòa trình báo vụ việc và yêu cầu xử lý hình sự đối với N về hành vi gây thương tích cho Bé T.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 mảnh vỡ cà ràng màu nâu đỏ (đất nung), không rõ hình dạng kích thước, dài nhất 13 cm, rộng nhất 08 cm;
- 01 cây lau nhà bằng kim loại có chiều dài 95cm (trạng thái xếp), có cán bằng gỗ màu xanh;
- 01 xe gắn máy biển số: 67AB - 052.77, nhãn hiệu DEALIM, màu đen, đã qua sử dụng (đã trao trả cho bị hại Cao Bé T).

** Căn cứ kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐ ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, kết luận:* 01 xe gắn máy biển số: 67AB - 052.77, nhãn hiệu: DAELIM, màu đen, đã qua sử dụng. Xe bị hư hỏng các bộ phận phụ tùng như sau: ốp sườn bên trái bị bể, vỡ, kích thước (20 x 07) cm và bị nứt dài 06 cm; ốp trung tâm bên trái bị nứt; nắp sau tay lái bị bể, vỡ, kích thước (08 x 6,5) cm; yếm trong bên trái bị bể, vỡ, kích thước (30 x 06) cm; phần gương và phần mũ kính chiếu hậu bên trái bị gãy, mất; cụm đèn (đèn tín hiệu phải, trái và đèn soi biển số) bị bể, mất phần ốp nhựa. Xe bị hư hỏng hoàn toàn các phụ tùng liên quan, cần phải sửa chữa, phục hồi, thay mới tính trọn gói là 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 1.000.000 đồng.

** Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 46/21/TgT ngày 02/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, kết luận:* Cao Bé T, sinh năm: 1968; địa chỉ: ấp Phú An II, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo trán trái kích thước 2.2 x 0.1 cm + 1.5 x 0.1 cm, hình chữ Y, màu hồng, phẳng, bờ không đều; phù nề bàn chân phải không tồn tại thương tích;

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm).

Tại Bản cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thúy N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo Nguyễn Thúy N và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thúy N từ 06 tháng đến 01 năm tù, có thể cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh vỡ cà ràng màu nâu đỏ (đất nung), không rõ hình dạng kích thước, dài nhất 13 cm, rộng nhất 08 cm và 01 cây lau nhà bằng kim loại có chiều dài 95cm (trạng thái xếp), có cán bằng gỗ màu xanh; Do đây là tang vật của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng;

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584, Điều 586, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo bồi thường các khoản thiệt hại cho bà Cao Bé T theo chứng từ hợp lý.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Do có mâu thuẫn với nhau từ trước về việc tranh chấp đất đai nên khoảng 11 giờ 45 ngày 27/12/2020, đang ngồi trước cửa nhà thấy Cao Bé T chạy xe Nng nên đã dùng mảnh vỡ cà ràng (đất nung, có kích thước dài nhất 13 cm, rộng nhất 08 cm) gần nơi N ngồi cầm trên tay trái ném trúng trán bên trái của Bé T 01 cái gây thương tích, làm Bé T và xe ngã xuống đường. Sau đó, tiếp tục dùng cây lau nhà bằng kim loại, dài khoảng 95 cm đập xe gắn máy biển số: 67AB - 052.77 của Bé T gây hư hỏng. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thúy N còn khai nhận phù hợp với lời khai những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm, đang nuôi con nhỏ và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm, được trở về địa phương lao động để nuôi cha mẹ già và con nhỏ.

Bị hại bà Cao Bé T trình bày: Do bị bà Nguyễn Thúy N dùng hung khí ném trúng trán gây thương tích phải nằm viện điều trị, xe bị đập phá hư hỏng nên yêu cầu bồi thường các khoản tổng cộng là 13.100.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai xảy ra từ trước, đang ngồi trước cửa nhà thấy Cao Bé T chạy xe Nng nên bị cáo N đã dùng mảnh vỡ cà ràng cầm trên tay trái ném trúng trán bên trái của Cao Bé T ngã xuống đường gây thương tích. Sau đó, tiếp tục dùng cây lau nhà bằng kim loại, dài khoảng 95 cm đập xe gắn máy biển số: 67AB - 052.77 của Bé T gây hư hỏng. Bị hại được gia đình đưa đi điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, An Giang đến ngày 30/12/2020 thì xuất viện. Qua kết quả giám định tỷ lệ thương tật thể hiện: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% và giá trị tài sản bị đập phá thiệt hại tổng cộng là 1.000.000đ.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi nhưng vì mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai mà bị cáo đã có hành vi dùng mảnh vỡ Cà Ràng (đất nung) là hung khí nguy hiểm để ném và gây thương tích cho bị hại Cao Bé T với tỷ lệ thương tật là 03%, hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người đã được pháp luật bảo vệ, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017). Do đó, cần phải được xử lý nghiêm mới đủ sức giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thúy N không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời bị cáo là phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 36

tháng tuổi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thúy N khi quyết định hình phạt. Trong thời gian được tại ngoại bị cáo thực hiện đúng nghĩa vụ, chấp hành tốt chính sách và pháp luật địa phương, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội bằng việc bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo không nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nhưng cần phải ấn định thời gian thử thách hợp lý để răn đe bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 mảnh vỡ Cà ràng màu nâu đỏ (đất nung), không rõ hình dạng kích thước, dài nhất 13 cm, rộng nhất 08 cm và 01 cây lau nhà bằng kim loại có chiều dài 95cm (trạng thái xếp), có cán bằng gỗ màu xanh. Do đây là những tang vật liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi trái pháp luật của bị cáo Nguyễn Thúy N đã gây thiệt hại cho bị hại Cao Bé T thì phải có nghĩa vụ bồi thường. Theo yêu cầu của bị hại buộc bồi thường các khoản thiệt hại bao gồm: Chi phí điều trị, tiền mất thu nhập người bệnh và người nuôi bệnh, tiền tổn thất tinh thần, tiền xe bị hư hỏng tổng cộng số tiền là 13.100.000.000đ là chưa hợp lý nên cần xem xét lại và chấp nhận các khoản thiệt hại như sau: Tiền thuốc theo chứng từ 879.890đ, tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh 03 ngày (bình quân 200.000đ/ngày) là 1.200.000đ, tiền sửa xe 1.000.000đ; Ngoài ra, do bị chấn thương ở phần đầu nên cần buộc bị cáo bồi thường thêm một khoản tiền tổn thất về tinh thần với số tiền là 10.000.000đ là hợp lý. Như vậy, tổng các khoản buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền là 13.079.890đ.

[7] Đối với hành vi dùng cây lao nhà bằng kim loại để đập phá xe mô tô biển kiểm soát 67AB - 052.77 của Bé T gây hư hỏng, thiệt hại tổng giá trị là 1.000.000đ. Do chưa đủ định lượng nên không truy tố bị cáo N thêm về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

[8] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thúy N và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo Nguyễn Thúy N phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thúy N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thúy N 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thúy N cho Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh vỡ Cà ràng màu nâu đỏ (đất nung), không rõ hình dạng kích thước, dài nhất 13 cm, rộng nhất 08 cm và 01 cây lau nhà bằng kim loại có chiều dài 95cm (trạng thái xếp), có cán bằng gỗ màu xanh.

(Vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKS, ngày 28/4/2021)

Áp dụng Điều 584, Điều 586, Điều 589 và Điều 590 Bộ luật dân sự 2015

Buộc Nguyễn Thúy N bồi thường thiệt hại cho Cao Bé T số tiền tổng cộng là 13.079.890đ (Mười ba triệu không trăm bảy mươi chín ngàn tám trăm chín mươi đồng). Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.100.000đ do Nguyễn Thúy N đã nộp tại Cơ quan điều tra và đang được giữ giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang (Theo quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKS, ngày 28/4/2021).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải trả tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 6 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Nguyễn Thúy N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 650.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

(Hội đồng xét xử đã giải thích thêm cho người được hưởng án treo biết về quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra CA huyện Châu Thành;
- Cơ quan THA hình sự huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**